

Số: 05/2023/QĐST-DS

Lục Ngạn, ngày 02 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 07/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Đức M, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L tỉnh Bắc Giang.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về trách nhiệm trả nợ: Anh Trần Văn Đ có trách nhiệm trả cho ông Phạm Đức M và bà Hoàng Thị C số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Thời hạn trả vào ngày 10/03/2023 (Dương lịch).

2.2. Về án phí: Anh Trần Văn Đ phải chịu 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại ông Phạm Đức M số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số: 0015180 ngày 20/02/2023 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

Đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành án không đầy đủ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tiền trên số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Lưu HSVA.

### **THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Nguyễn Đức Nhường**